

Số: 44/2026/QĐST-HNGĐ

Gia Lai, ngày 01 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 61/2026/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị N, sinh năm: 2003. Số căn cước công dân: 064303004773. Địa chỉ: làng N, xã K, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Anh Đinh L, sinh năm 2002. Số căn cước công dân: 064202004504. Địa chỉ: làng N, xã K, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị N và anh Đinh L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Đinh Thị N và anh Đinh L đều thừa nhận có con chung trước khi đăng ký kết hôn và khi làm giấy khai sinh cho con không có ghi tên cha trong giấy khai sinh của con chung. Chị N và anh L đều công nhận cháu Đinh Văn N1, sinh ngày 26/10/2019 là con chung của chị N và anh L.

Hiện tại cháu Đinh Văn N1 sống chung với anh Đinh L, nên khi ly hôn chị N và anh L thỏa thuận. Giao cho anh Đinh L trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung là Đinh Văn N1 đến khi con thành niên, đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đinh Thị N và anh Đinh L thống nhất thỏa thuận, chị N không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình

không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đinh Thị N tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và luôn cả phần án phí của anh Đinh L. Tổng số tiền là 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp. Hoàn trả lại cho chị N số tiền tạm ứng án phí 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002224 ngày 16 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 13-Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 13-Gia Lai;
- UBND xã Kông Chro;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Ngọc Bình